



**Công ty TNHH Nhà Máy Bia  
HEINEKEN Việt Nam**

Bản tóm tắt các Chỉ số  
Phát triển Bền vững cho năm kết thúc  
ngày 31 tháng 12 năm 2023



## **NỘI DUNG**

<b>Thông tin chung</b>	<b>1</b>
<b>Báo cáo đảm bảo có giới hạn độc lập về Bản tóm tắt các Chỉ số Phát triển Bền vững</b>	<b>2</b>
<b>Bản tóm tắt các Chỉ số Phát triển Bền vững</b>	<b>6</b>
<b>I Giảm phát thải CO<sub>2</sub> tương đương trong Phạm vi 1 và 2 so với mức cơ sở năm 2018</b>	<b>6</b>
<b>II Tỷ lệ năng lượng tiêu thụ từ các nguồn tái tạo</b>	<b>7</b>
<b>III Tỷ lệ nhà máy sản xuất không còn chất thải chôn lấp</b>	<b>8</b>
<b>IV Tỷ lệ tái sử dụng bao bì đóng gói trong sản xuất</b>	<b>9</b>
<b>V Hiệu suất sử dụng nước trung bình</b>	<b>9</b>
<b>VI Tỷ lệ nước thải được xử lý tại các nhà máy sản xuất</b>	<b>10</b>

**Công ty TNHH Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam**  
**Thông tin chung**

**Giấy Chứng nhận Đăng ký**  
**Đầu tư số**

4303447008

Ngày 9 tháng 10 năm 2015

Giấy Chứng nhận Đăng ký Đầu tư được cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh. Bản Điều chỉnh mới nhất (Bản Điều chỉnh lần thứ 7) được sửa vào ngày 30 tháng 6 năm 2022.

**Giấy Chứng nhận Đăng ký**  
**Doanh nghiệp số**

0300831132

Ngày 24 tháng 10 năm 2008

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp của Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần, lần gần đây nhất là Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0300831132 ngày 31 tháng 7 năm 2024. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp và các bản điều chỉnh của Công ty được cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh.

**Trụ sở đăng ký**

Tầng 18 & 19, Toà nhà Vietcombank,  
Số 5, Công Trường Mê Linh, Phường Bến Nghé, Quận 1,  
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**Công ty kiểm toán**

Công ty TNHH KPMG  
Việt Nam

ẤN  
TN  
G  
CH



KPMG Limited Branch  
10th Floor, Sun Wah Tower  
115 Nguyen Hue Street, Ben Nghe Ward  
District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam  
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

## **BÁO CÁO ĐẢM BẢO CÓ GIỚI HẠN ĐỘC LẬP VỀ BẢN TÓM TẮT CÁC CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

**Kính gửi Ban Điều hành Công ty  
Công ty TNHH Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam**

### **Phạm vi**

Chúng tôi được bổ nhiệm để báo cáo, dưới hình thức đưa ra một kết luận đảm bảo có giới hạn độc lập, về các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn của Công ty TNHH Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam được trình bày tại Bản tóm tắt các Chỉ số Phát triển Bền vững cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 (“các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn”).

### **Kết luận**

Căn cứ trên những thủ tục được thực hiện và các bằng chứng thu thập được, chúng tôi không nhận thấy bất kỳ điều gì khiến chúng tôi cho rằng các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn không được lập, trên các khía cạnh trọng yếu, theo các Tiêu Chí Áp Dụng được định nghĩa bởi Ban Điều hành liệt kê trong Bản tóm tắt các Chỉ số Phát triển Bền vững (“Tiêu chí Áp dụng”).

### **Các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn**

Các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn bao gồm:

- Giảm phát thải CO<sub>2</sub> tương đương trong Phạm vi 1 và 2 trong năm 2023 so với mức cơ sở năm 2018 (%) (trang 6);
- Tỷ lệ năng lượng tiêu thụ từ các nguồn tái tạo trong năm 2023 (%) (trang 7);
- Tỷ lệ nhà máy sản xuất không còn chất thải chôn lấp trong năm 2023 (%) (trang 8);
- Tỷ lệ tái sử dụng bao bì đóng gói trong sản xuất trong năm 2023 (%) (trang 9);
- Hiệu suất sử dụng nước trung bình trong năm 2023 (hl/hl) (trang 9); và
- Tỷ lệ nước thải được xử lý tại các nhà máy sản xuất trong năm 2023 (%) (trang 10).





## Vấn đề khác

Phạm vi của chúng tôi chỉ bao gồm các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023, vì vậy chúng tôi không đưa ra kết luận đảm bảo cho các thông tin khác trong Bản tóm tắt các Chỉ số Phát triển Bền vững của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023. Các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 không được đảm bảo.

## Cơ sở kết luận

Chúng tôi thực hiện dịch vụ đảm bảo theo Chuẩn mực Quốc tế về Hợp đồng Dịch vụ Đảm bảo (ISAE) số 3000, Hợp đồng Dịch vụ Đảm bảo ngoài Dịch vụ Kiểm toán và Soát xét thông tin tài chính quá khứ do Ủy ban Chuẩn mực Kiểm toán và Dịch vụ Đảm bảo Quốc tế ban hành (“Chuẩn mực”). Các thủ tục đảm bảo của chúng tôi thực hiện theo thỏa thuận dịch vụ đảm bảo có giới hạn này bao gồm:

- Phỏng vấn Ban Điều hành và nhân viên liên quan để thu thập thông tin về quy trình lập và trình bày các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn và kiểm soát nội bộ liên quan;
- Đánh giá thiết kế và việc thực hiện các kiểm soát liên quan đến việc thu thập, quản lý và báo cáo các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn;
- Rà soát các chính sách nội bộ và quy trình lập và trình bày các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn;
- Thực hiện thủ tục phân tích các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn;
- Thực hiện thủ tục tính toán lại các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn;
- Kiểm tra các chứng từ liên quan trên cơ sở chọn mẫu; và
- Đánh giá tính phù hợp trong trình bày các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn với các Tiêu chí Áp dụng.

Theo Chuẩn mực, chúng tôi đã:

- sử dụng các xét đoán nghề nghiệp trong việc lên kế hoạch và thực hiện dịch vụ nhằm đưa ra kết luận đảm bảo có giới hạn rằng chúng tôi không nhận thấy bất kỳ sai sót trọng yếu trong các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn, do gian lận hoặc nhầm lẫn;
- cân nhắc các kiểm soát có liên quan khi thiết kế các thủ tục đảm bảo, tuy nhiên chúng tôi không đưa ra kết luận về tính hoạt động hữu hiệu của các kiểm soát đó; và
- đảm bảo rằng nhóm cung cấp dịch vụ đảm bảo có kiến thức, kỹ năng và năng lực chuyên môn phù hợp.



## **Đảm bảo hợp lý, đảm bảo có giới hạn và sai sót trọng yếu**

Đảm bảo có giới hạn có mức độ thấp hơn đảm bảo tuyệt đối và đảm bảo hợp lý. Các thủ tục được thực hiện trong một hợp đồng dịch vụ đảm bảo có thể khác biệt về bản chất, thời gian và phạm vi hẹp hơn so với một hợp đồng dịch vụ đảm bảo hợp lý. Do đó mức độ đảm bảo đạt được trong một hợp đồng dịch vụ đảm bảo có giới hạn thấp hơn đáng kể so với mức độ đảm bảo có thể đạt được nếu một hợp đồng dịch vụ đảm bảo hợp lý được thực hiện.

Các sai sót, bao gồm cả thiếu sót, được coi là trọng yếu nếu, xét riêng lẻ hoặc tổng thể, chúng có thể được cho là sẽ ảnh hưởng đến các quyết định liên quan của Ban Điều hành Công ty.

## **Mục đích sử dụng Bản tóm tắt các Chỉ số Phát triển Bền vững**

Báo cáo này đã được lập cho Ban Điều hành của Công ty sử dụng với mục đích đưa ra kết luận đảm bảo về các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn và có thể không phù hợp cho mục đích khác. Chúng tôi không chấp nhận bất kỳ trách nhiệm nào đối với việc đặt sự trông cậy vào báo cáo này, bởi bất kỳ bên nào khác không phải là Ban Điều hành của Công ty, hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài mục đích mà báo cáo này đã được lập như nêu ở trên.

## **Trách nhiệm của Ban Điều hành**

Ban Điều hành có trách nhiệm:

- Xác định tiêu chí cho việc lập và trình bày Bản tóm tắt các Chỉ số Phát triển Bền vững là phù hợp và thỏa mãn yêu cầu của người sử dụng;
- Lập và trình bày các Chỉ số Phát triển Bền vững theo các Tiêu chí Áp dụng được trình bày trong Bản tóm tắt các Chỉ số Phát triển Bền vững của Công ty;
- Xác định mức độ công bố thông tin;
- Thiết lập các kiểm soát nội bộ cho phép việc lập và trình bày các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn không có sai sót trọng yếu dù do gian lận hay nhầm lẫn; và
- Thông tin cho chúng tôi về bất kỳ vấn đề nào đã biết và/ hoặc đang gây tranh cãi liên quan đến thông tin cần đảm bảo.

## **Trách nhiệm của người hành nghề**

Trách nhiệm của chúng tôi là thực hiện dịch vụ đảm bảo có giới hạn đối với các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn và phát hành báo cáo đảm bảo có giới hạn trong đó nêu ra kết luận của chúng tôi.

204

NH

GT

PH

TH



## Tính độc lập và kiểm soát chất lượng

Chúng tôi đã tuân thủ các yêu cầu về tính độc lập và các yêu cầu về đạo đức khác của Chuẩn mực Đạo đức Nghề nghiệp dành cho Kế toán viên chuyên nghiệp do Ủy ban Chuẩn mực Đạo đức Quốc tế dành cho Kế toán ban hành (Bộ chuẩn mực IESBA), và các yêu cầu phù hợp của Chuẩn mực Quốc tế về Kiểm soát Chất lượng số 1 – Kiểm soát chất lượng doanh nghiệp thực hiện kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính, dịch vụ đảm bảo và các dịch vụ liên quan khác nhằm duy trì hệ thống kiểm soát chất lượng toàn diện.

## Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh

Việt Nam

Báo cáo Đảm bảo có giới hạn số: 24-01-00635-24-1



Trần Đình Vinh

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số. 0339-2023-007-1

Phó Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh,

28-09-2024

001-  
NH  
TNH  
G  
CHI

## Công ty TNHH Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam

### Bản tóm tắt các Chỉ số Phát triển Bền vững cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Phần này cung cấp thông tin tổng quan về đo lường/đơn vị, các định nghĩa chính cũng như dữ liệu và số liệu thống kê về các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn của Công ty. Các Chỉ số Phát triển Bền vững được lựa chọn được trình bày theo Tiêu chí Áp dụng do Ban Điều hành xác định. Các tiêu chí này được xây dựng theo chiến lược Brew a Better World (BaBW) và các mục tiêu BaBW 2030 của HEINEKEN N.V. cũng như các chính sách phát triển bền vững nội bộ của Công ty và chỉ được Ban Điều hành của Công ty sử dụng cho mục đích quản lý các mục tiêu và hoạt động phát triển bền vững của Công ty.

Dữ liệu báo cáo được tổng hợp từ Hệ thống Kiểm soát Doanh nghiệp (“BCS”).

Phạm vi báo cáo bao gồm tất cả sáu nhà máy bia do Công ty kiểm soát cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023, bao gồm:

- Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam - Vũng Tàu;
- Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam - Đà Nẵng;
- Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam - Hà Nội;
- Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam - Quảng Nam; và
- Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam - Tiền Giang.

## I. Giảm phát thải CO<sub>2</sub> tương đương trong Phạm vi 1 và 2 so với mức cơ sở năm 2018

Mô tả	Đơn vị	2023	2018
			(không soát xét)
Lượng phát thải CO <sub>2</sub> tương đương trong Phạm vi 1 & 2	kg	3.704.484	54.539.949
<b>Giảm phát thải trong năm 2023 so với mức cơ sở năm 2018</b>	<b>%</b>	<b>93%</b>	

### Tiêu chí Áp dụng:

#### Đo lường/đơn vị

Tỷ lệ giảm phát thải CO<sub>2</sub> tương đương trong sản xuất trong Phạm vi 1 và 2 trong năm so với lượng phát thải CO<sub>2</sub> tương đương trong sản xuất trong Phạm vi 1 và 2 trong năm 2018 (năm cơ sở cho Sáng kiến Mục tiêu Dựa trên Cơ sở Khoa học).

$$\text{Tỷ lệ giảm phát thải CO}_2 \text{ tương đương trong Phạm vi 1 và 2 (\%)} = 1 - \frac{\text{Lượng phát thải CO}_2 \text{ tương đương trong Phạm vi 1 và 2 trong năm 2023}}{\text{Lượng phát thải CO}_2 \text{ tương đương trong Phạm vi 1 và 2 trong năm 2018}}$$

Trong đó:

$$\text{Lượng phát thải CO}_2 \text{ tương đương trong Phạm vi 1 và 2 (kg)} = \text{Nhiên liệu mua vào hoặc năng lượng nhập vào (MJ hoặc kWh)} \times \text{Hệ số phát thải Khí nhà kính (CO}_2\text{, N}_2\text{O, CH}_4\text{)}$$

## Công ty TNHH Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam

Bản tóm tắt các Chỉ số Phát triển Bền vững cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

### Định nghĩa và Giải định chính

- Công ty tự nguyện báo cáo lượng phát thải Khí nhà kính phù hợp với Nghị định thư về Khí nhà kính và Sáng kiến Mục tiêu Dựa trên Cơ sở khoa học (“SBTi”).
- Lượng phát thải CO<sub>2</sub> tương đương được tính toán dựa trên Tiêu chuẩn báo cáo và kế toán doanh nghiệp theo Nghị định thư về Khí nhà kính.
- Các nguồn phát thải CO<sub>2</sub> tương đương bao gồm:
  - Phạm vi 1: Phát thải trực tiếp từ các nguồn năng lượng tại chỗ được sở hữu hoặc kiểm soát bởi Công ty. Nguồn bao gồm khí thải từ lò hơi và lò đốt, nhiên liệu cho phương tiện mà Công ty sở hữu và chất làm lạnh.
  - Phạm vi 2: Phát thải gián tiếp từ điện, nhiệt hoặc hơi nước nhập (mua) vào từ các đơn vị cung cấp năng lượng.
- Hệ số phát thải: Hệ số phát thải năng lượng tham chiếu theo hệ số phát thải của Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA, <https://www.iea.org/>) đối với điện lưới, Bộ Môi trường, Thực phẩm và các vấn đề nông thôn, Vương quốc Anh (DEFRA) đối với nhiên liệu sinh học và Báo cáo Đánh giá lần thứ 5 của Ủy ban Liên chính phủ về Biến đổi khí hậu (IPCC) đối với nhiên liệu hóa thạch.
- Phát thải ròng bằng 0 theo định nghĩa của SBTi.
- Phát thải CO<sub>2</sub> tương đương: bao gồm phát thải do phát thải trực tiếp từ quá trình đốt nhiên liệu, phát thải gián tiếp từ nhiệt và điện nhập (mua) vào và phát thải từ thất thoát chất làm lạnh. Phát thải trực tiếp từ các nguồn năng lượng tại nơi sản xuất do Công ty sở hữu hoặc kiểm soát. Nguồn bao gồm khí thải từ lò hơi và lò đốt, nhiên liệu cho các phương tiện mà Công ty sở hữu.

## II. Tỷ lệ năng lượng tiêu thụ từ các nguồn tái tạo

Mô tả	Đơn vị	2023
Tổng lượng năng lượng tiêu thụ từ các nguồn tái tạo	MJ	895.305.771
Tổng lượng năng lượng tiêu thụ	MJ	905.342.015
<b>Năng lượng tiêu thụ từ các nguồn tái tạo</b>	<b>%</b>	<b>99%</b>

### Tiêu chí Áp dụng:

#### Đo lường/đơn vị

Tỷ lệ năng lượng tái tạo tiêu thụ so với tổng lượng năng lượng tiêu thụ.

$$\text{Tỷ lệ năng lượng tiêu thụ từ các nguồn tái tạo (\%)} = \frac{\text{Lượng nhiệt năng tái tạo tiêu thụ} + \text{Lượng điện năng tái tạo tiêu thụ}}{\text{Tổng lượng nhiệt năng tiêu thụ} + \text{Tổng lượng điện năng tiêu thụ}}$$

### Định nghĩa và Giải định chính

Các nguồn năng lượng tái tạo bao gồm:

- Nhiệt năng từ các nguồn tái tạo bao gồm: nhiệt năng nhập vào được tạo ra từ các nguồn sinh khối/khí sinh học và nhiệt năng tự sản xuất từ khí sinh học.

## Công ty TNHH Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam

Bản tóm tắt các Chỉ số Phát triển Bền vững cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

- Điện từ các nguồn tái tạo bao gồm:
  - Năng lượng tái tạo tự sản xuất = tất cả điện năng được tạo ra từ các nguồn tái tạo tại chỗ (bao gồm năng lượng mặt trời); và
  - Điện năng nhập vào được thông qua bởi Chứng chỉ Thuộc tính Năng lượng ("EACs").
- Lượng tiêu thụ năng lượng không tái tạo bao gồm nhiên liệu và năng lượng cho lò hơi.

### III. Tỷ lệ nhà máy sản xuất không còn chất thải chôn lấp

Mô tả	Đơn vị	2023
Số lượng nhà máy sản xuất không còn chất thải chôn lấp	số nhà máy	6
Tổng số lượng nhà máy sản xuất	số nhà máy	6
<b>Tỷ lệ nhà máy sản xuất không còn chất thải chôn lấp</b>	<b>%</b>	<b>100%</b>

Trong đó:

	Vũng Tàu	Đà Nẵng	Hà Nội	Thành phố Hồ Chí Minh	Quảng Nam	Tiền Giang
% Chất thải không chôn lấp	100	99,92	99,98	100	99,09	99,52
<b>Nhà máy không còn chất thải chôn lấp</b>	<b>Đúng</b>	<b>Đúng</b>	<b>Đúng</b>	<b>Đúng</b>	<b>Đúng</b>	<b>Đúng</b>

#### Tiêu chí Áp dụng:

#### Đo lường/đơn vị

Tỷ lệ nhà máy sản xuất không còn chất thải chôn lấp so với tổng số lượng nhà máy.

#### Định nghĩa và Giải định chính

- Không còn chất thải chôn lấp: Một địa điểm được xem là không còn chất thải chôn lấp trong trường hợp ít hơn 2% chất thải (tính bằng kg) của địa điểm đó được đưa đến bãi chôn lấp.
- Chất thải: Vật liệu, chất hoặc phụ phẩm bị loại bỏ vì không còn hữu ích hoặc không cần thiết sau khi hoàn thành một quy trình. Phần lớn chất thải sản xuất của Công ty bao gồm các phụ phẩm hữu cơ như bã hèm, bã men, bùn kỵ khí từ hệ thống xử lý nước thải, kieselguhr (bột trợ lọc) và cặn thừa.
- Địa điểm/phương pháp xử lý chất thải bao gồm tái sử dụng, phục vụ mục đích tiêu dùng của con người, thức ăn chăn nuôi, tái chế vật liệu, cải tạo đất/phân hữu cơ, năng lượng (khí biogas), đốt có thu hồi năng lượng, đốt không thu hồi năng lượng.
- Bãi chôn lấp: chôn lấp dưới hoặc trên mặt đất, bơm sâu, thu gom tập trung (ví dụ: thải vào hồ, ao hoặc đầm), thải vào các vùng nước, lưu trữ cố định (ví dụ: thùng chứa trong mỏ); bãi chôn lấp hợp vệ sinh, tất cả chất thải không được tái sử dụng, tái chế hoặc đốt/thiêu hủy, tất cả chất thải được các bên ký hợp đồng với Công ty mang đến bãi chôn lấp, chất thải không xác định nơi đến cũng được coi là được chôn lấp.

11  
HI  
VG  
KF  
40

## Công ty TNHH Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam

Bản tóm tắt các Chỉ số Phát triển Bền vững cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

### IV. Tỷ lệ tái sử dụng bao bì đóng gói trong sản xuất

	Đơn vị	2023	
		Chai	Két
Tổng lượng bao bì đóng gói được thu hồi và tái sử dụng trong sản xuất	chai/két	610.994.064	28.666.361
Tổng lượng bao bì đóng gói hao tổn	chai/két	12.325.292	24.310
Tổng lượng bao bì đóng gói được sản xuất	chai/két	620.212.720	28.794.290
<b>Tỷ lệ tái sử dụng bao bì đóng gói trong sản xuất</b>	<b>%</b>	<b>97%</b>	<b>99%</b>

#### Tiêu chí Áp dụng:

##### Đo lường/đơn vị

Tỷ lệ bao bì đóng gói được thu hồi và tái sử dụng trong sản xuất trên tổng số lượng bao bì đóng gói được sản xuất.

$$\text{Tỷ lệ tái sử dụng bao bì đóng gói trong sản xuất (\%)} = \frac{\text{Tổng lượng bao bì đóng gói được thu hồi và tái sử dụng trong sản xuất}}{\text{Tổng số lượng bao bì đóng gói được sản xuất}} - \frac{\text{Tổng lượng bao bì đóng gói hao tổn}}{\text{Tổng số lượng bao bì đóng gói được sản xuất}}$$

#### Định nghĩa và Giải định chính

- Bao bì đóng gói được sản xuất bằng vật liệu bền và được thiết kế đặc biệt cho nhiều lần sử dụng và có tuổi thọ kéo dài như Két và Chai.
- Bao bì đóng gói được thu hồi là bao bì được thu hồi về cơ sở sản xuất sau khi đã sử dụng.
- Bao bì đóng gói được thu hồi và tái sử dụng trong sản xuất là bao bì được thu hồi, phân loại và tái sử dụng cho quá trình đóng gói. Loại bao bì này không phải là chất thải mà được tái sử dụng cho cùng mục đích sử dụng ban đầu. Quá trình có thể liên quan tới việc làm sạch, khử trùng, hoặc những điều chỉnh nhỏ, để có thể sử dụng lại trong quá trình đóng gói.
- Bao bì đóng gói hao tổn trong sản xuất là bao bì trong quá trình đóng gói bị hỏng, bị loại bỏ, biến mất hoặc hao hụt, và do đó không thể tái sử dụng được nữa.
- Tổng số lượng bao bì đóng gói được sản xuất là số lượng thành phẩm hoàn chỉnh từ khâu đóng gói đến phân phối, sẵn sàng đưa ra thị trường.

### V. Hiệu suất sử dụng nước trung bình

	Đơn vị	2023
Tổng lượng nước khai thác	hl	38.376.190
Tổng lượng thức uống được sản xuất	hl	14.918.258
<b>Hiệu suất sử dụng nước trung bình</b>	<b>hl/hl</b>	<b>2,57</b>

Trong đó, hiệu suất sử dụng nước trung bình ở nhà máy Tiền Giang như sau:

Tiền Giang	Đơn vị	2023
Tổng lượng nước khai thác	hl	5.916.270
Tổng lượng thức uống được sản xuất	hl	2.366.652
<b>Hiệu suất sử dụng nước trung bình</b>	<b>hl/hl</b>	<b>2,50</b>

## Công ty TNHH Nhà Máy Bia HEINEKEN Việt Nam

Bản tóm tắt các Chỉ số Phát triển Bền vững cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

### Tiêu chí Áp dụng:

#### Đo lường/đơn vị

Hectolit (“hl”) nước khai thác trên mỗi hl thể tích thức uống được sản xuất.

$$\frac{\text{Hiệu suất sử dụng nước trung bình (hl/hl)}}{\text{Hiệu suất sử dụng nước trung bình (hl/hl)}} = \frac{\text{Tổng lượng nước khai thác (hl)}}{\text{Tổng lượng thức uống được sản xuất (hl)}}$$

#### Định nghĩa và Giải định chính

- Lượng nước khai thác: Nguồn nước khai thác từ các cơ sở sản xuất bao gồm nước ngầm hoặc nước giếng khai thác, nước mua từ công ty cấp nước công hoặc tư nhân, nước mặt từ sông, hồ hoặc biển và nước mưa được thu gom.
- Lượng thức uống được sản xuất là tổng khối lượng thức uống được sản xuất tại tất cả các nhà máy.

## VI. Tỷ lệ nước thải được xử lý tại các nhà máy sản xuất

	Đơn vị	2023
Tổng lượng nước thải đưa vào hệ thống xử lý	m3	2.014.583
Tổng lượng nước thải đầu ra từ hệ thống xử lý	m3	1.910.287
Tỷ lệ nước thải được xử lý	%	100%

### Tiêu chí Áp dụng:

#### Đo lường/đơn vị

Tỷ lệ lượng nước thải của tất cả các nhà máy được xử lý.

$$\frac{\text{Tỷ lệ nước thải được xử lý (\%)}}{\text{Tỷ lệ nước thải được xử lý (\%)}} = \frac{\text{Tối đa (100\%; \frac{\text{Tổng lượng nước thải đưa vào hệ thống xử lý (m3)}}{\text{Tổng lượng nước thải đầu ra từ hệ thống xử lý (m3)}})}$$

#### Định nghĩa và Giải định chính

- Nước thải đề cập đến nước thải chưa qua xử lý thải ra từ cơ sở sản xuất hoặc nhà máy xử lý nước thải bên thứ ba.
- Hệ thống Xử lý Nước thải (“WWTP”): Hệ thống loại bỏ các chất gây ô nhiễm khỏi nước thải của nhà máy. Nước thải được xử lý đạt chuẩn an toàn trước khi hoàn trả lại vào nguồn nước mặt.
- Hệ thống xử lý nước thải bên thứ ba: Một đơn vị bên ngoài chịu trách nhiệm xử lý nước thải tại cơ sở sản xuất và xả thải vào nguồn nước mặt sau đó.
- Nước thải đầu ra từ hệ thống xử lý là nước thải đã được xử lý tại WWTP đạt chuẩn an toàn để có thể hoàn trả lại vào nguồn nước mặt.

